

**CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI HÀI HÒA THUẦN
THIỆN, THUẦN TỊNH**

CÁI GỐC CỦA TU ĐỨC LẬP NGHIỆP

CHIA SẺ TÂM ĐẮC HỌC TẬP “ĐỆ TỬ QUY”

Tập 12

Tiến sĩ Chung Mậu Sâm chủ giảng, ngày 6 tháng 3 năm 2007

Tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông.

Các vị Đại đức đồng tu tôn kính, các vị bằng hữu, xin chào mọi người! Xin mời mọi người xem điểm lớn thứ sáu của "Đệ Tử Quy" là "*Thân nhân*".

Phía trước chúng ta đã học phần đầu của "Đệ Tử Quy" là Hiếu, Đễ, Cẩn, Tín và Phiếm ái chúng. Đây đều là những khóa mục mà chúng ta phải thực hành. Chúng ta thật sự hy vọng đời này tu đức lập nghiệp thành tựu phẩm hạnh của Thánh Hiền, người học Phật thì mong muốn đời này có thể liễu sanh thoát tử, vãng sanh Tịnh Độ. Đây đều là sự nghiệp lớn, muốn thành tựu được sự nghiệp lớn này thì Thầy tốt, bạn lành là nhân tố vô cùng quan trọng. Cho nên chương này nói về "*thân nhân*" (gần người nhân), người chân thật có lòng nhân đức, họ có trí huệ, có lòng yêu thương có thể giúp đỡ chúng ta đời này đạt được nguyện vọng thành Thánh thành Hiền. Xin xem điều thứ nhất, chương "*Thân nhân*" này phân thành bốn điều. Điều thứ nhất là:

“Cùng là người, khác tộc loại. Thô tục nhiều, nhân từ ít”

Ở đây nói "*cùng là người*", mọi người chúng ta đều là người. Không những là người mà hơn nữa chúng ta thấy kỳ thực bốn tánh của hết thảy chúng sanh đều là giống nhau. Trong "Tam Tự Kinh" đã nói "*nhân chi sơ, tánh bốn thiện*", không chỉ là người mà [tất cả] chúng sanh ban đầu đều là tánh bốn thiện, đều có trí huệ đức tướng của Như Lai như Phật đã nói, vì sao

vậy? Bởi vì mỗi người chúng ta đều là chúng sanh do tự tánh biến hiện ra. Nói cách khác, mỗi người đều có tự tánh, đều thông tự tánh. Không chỉ là thông tự tánh mà hơn nữa tự tánh đều đầy đủ “*Nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ*”, quả thực là đầy đủ. Vốn dĩ chúng ta không hề sai khác với Phật Bồ Tát với Thánh Hiền nhân, hiện tại vì sao lại nói “*Khác tộc loại?*” Vốn dĩ là giống nhau nhưng hiện nay lại khác nhau, vì sao vậy? Đó chính là vì như “Tam Tự Kinh” đã nói: “*Tánh tương cận, tập tương viễn*”, tập tánh khiến chúng ta bị phân loại. Có người thì thật sự thành Thánh Hiền, làm người quân tử, làm chánh nhân quân tử. Có người lại biến thành phàm phu tục tử, biến thành tiểu nhân, thậm chí biến thành người ác, tội nhân. Phật nói lục đạo chúng sanh trên từ cõi trời xuống đến dưới cùng là địa ngục, tộc loại này thực sự là khác nhau, nguyên nhân của sự khác nhau là ở chỗ phiền não tập khí của chúng ta. Phật gọi chung phiền não tập khí thành hai loại lớn, một loại là vọng tưởng, một loại là chấp trước, tức là chúng ta có vọng tưởng, có chấp trước cho nên khác tộc loại. Vọng tưởng càng nhiều, chấp trước càng nặng thì tộc loại càng thấp. Trong lục đạo thì địa ngục là thấp nhất, đó là cõi vọng tưởng chấp trước nghiêm trọng nhất, hoàn toàn mê mất bản tánh, không biết bản tánh là Phật.

Chúng ta nhìn xem trên thế gian rốt cuộc có bao nhiêu người có thể thật sự hiểu rõ bản tánh là Phật chứ? Hiểu rõ bản tánh là Phật thì họ nhất định sẽ có lòng tin đối với việc tiến đức tu nghiệp của chính mình. Chúng ta không có đủ lòng tin đối với việc tiến đức tu nghiệp của mình, đó là vì sao vậy? Hiểu không thấu triệt, không biết chính mình vốn dĩ là Phật. Điểm này là quan trọng nhất. Tin sâu chính mình thật sự có Phật tánh hơn nữa đầy đủ Phật tánh, không khuyết thiếu chút nào, không hề kém khuyết so với Thích Ca Mâu Ni Phật. Chúng ta có thể lấy một ví dụ, ví dụ như chúng ta nói nhìn thấy tượng Phật, tôn tượng Thích Ca Mâu Ni Phật rất trang nghiêm, hào quang sáng chói, còn chúng ta thì sao? Kỳ thực chúng ta cũng là tượng Phật, giống hệt với tượng Phật của Thích Ca Mâu Ni Phật, vì sao vậy?

Là tượng Phật cùng đúc ra từ một loại khuôn. Nơi chế tạo tượng Phật họ đều dùng một loại khuôn, họ chế tạo ra rất nhiều tôn tượng Phật, những tượng Phật được chế tạo ra nhất định là giống nhau. Chúng ta khác với Thích Ca Mâu Ni Phật là vì tượng Phật này của chúng ta vẫn còn bị bọc trong khuôn, họ vẫn chưa mở khuôn ra, khuôn vẫn bao bọc ở bên ngoài. Bên ngoài có rất nhiều những văng cỏ, khuôn đúc bao bọc rất chặt, vì sao vậy? Vì vẫn chưa định hình, cho nên bao bọc rất chặt nên chúng ta biến thành hình dạng như vậy. Phải biết bản tánh của chúng ta là Phật, bên trong là như nhau, bên ngoài do nhiều lớp như vậy, nhiều lớp gì? Nhiều những thứ như khuôn đúc, những tầng cỏ vụn, bạn bỏ những thứ này đi, bỏ đi thì sẽ giống như Thích Ca Mâu Ni Phật thôi.

Cho nên Sư phụ thượng nhân luôn nhắc nhở chúng ta phải buông xuống. Đem vọng tưởng chấp trước, đây chính là khuôn đúc, phải buông bỏ khuôn đúc và những thứ vỏ bọc bên ngoài, không phải cầu ở bên ngoài. Người chân thật hiểu được đạo lý này quả thật là không nhiều, cho nên Thánh Hiền ít. Ở đây "Đệ Tử Quy" nói rằng "*Thô tục nhiều, nhân từ ít*". Thô tục chính là phạm phu tục tử thông thường, họ không hiểu rõ chân tướng vũ trụ nhân sanh. Cái gì là chân tướng vũ trụ nhân sanh? Chân tướng vũ trụ nhân sanh quan trọng nhất chính là điều này. Khi Thích Ca Mâu Ni Phật thành chánh giác dưới cội cây Bồ Đề câu đầu tiên Ngài nói là câu quan trọng nhất, chính là: "***Chúng sanh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai***". Câu này là quan trọng nhất. Chúng ta phải tin sâu không nghi đối với câu nói này. Phạm là những việc bản thân chúng ta cảm thấy không có lòng tin, không có lòng tin đối với việc vãng sanh Thế Giới Thế Giới Cực Lạc, chưa nói đến việc nắm chắc mà lòng tin cũng không có. Nói đến việc tiến đức lập nghiệp cũng rất khó làm được từng điều trong đó, đây đều là gì? Là không đủ lòng tin. Không đủ lòng tin là gì? Là không hiểu rõ chân tướng. Chính Thích Ca Mâu Ni Phật nói điều này, nhà Nho cũng nói điều này, chứng tỏ điều này thật sự là chân lý. Thích Ca Mâu Ni Phật và Khổng Tử

chưa từng gặp mặt nhau nhưng những điều các Ngài nói đều giống nhau, chứng tỏ đó là chân lý, kiến giải của các Ngài là như nhau.

Nếu như chúng ta không có lòng tin đối với điều này thì tự nhiên sẽ sanh lòng nghi ngờ đối với việc tiến đức tu nghiệp, không dám tiến về phía trước, thậm chí là lơ là sơ suất, lâu ngày thì chính mình thật sự sẽ biến thành “*thô tục nhiều*”, phạm phu tục tử. Như vậy thì rất đáng tiếc, vốn dĩ có thể thành người nhân từ, có thể thành Thánh Hiền nhưng do điều này đã chướng ngại chúng ta, không chịu làm Thánh Hiền, cho nên người làm Thánh Hiền ít. “Nhân giả” chính là người chân thật muốn làm Thánh Hiền thì quá ít. Chúng ta cũng nên hiểu, nếu như không phải Sư phụ vì chúng ta mà hết lòng khuyên bảo dạy dỗ nhiều năm như vậy thì chúng ta cũng không hiểu được, chúng ta đời này cũng sẽ trở thành những kẻ thô tục.

Hiện nay may mắn gặp được minh sư. Minh sư này tuyệt đối là người minh bạch không phải là người nổi tiếng, người có tiếng tăm, chúng ta không nhìn điều này. Danh tiếng lớn hay không không phải là vấn đề quan trọng, vấn đề quan trọng là Thầy của chúng ta có phải là người thật sự minh bạch hay không? Sư phụ thượng nhân thật sự là người minh bạch, Ngài giảng Kinh giáo thật sự là nội dung sâu sắc lời lẽ dễ hiểu, đạo lý có sâu hơn nữa thì Ngài cũng có thể giảng để chúng ta nghe hiểu được. Đó là do Ngài đã thật sự hiểu rõ, đều đã làm được rồi nên Ngài nói ra chúng ta nghe rồi đều được thọ dụng. Cho nên người nhân từ như vậy chúng ta nên thân cận.

Phải biết thân cận người nhân, thân cận minh sư, thiện tri thức thì phải có phước báo và trí huệ mới được, hiểu được cái gì là thiện tri thức, chúng ta phải thân cận với chân thiện tri thức. Bởi vì “*thô tục nhiều, nhân từ ít*”, thật sự là người nhân, thật sự là thiện tri thức thì thường chưa chắc được người đời xem trọng mà thậm chí còn bị người đời phá hoại. Những việc họ làm người đời chưa chắc đã thấu hiểu, người thật sự có thể hiểu

được họ thì đều là người nhân, nên người nhân rất ít. Vì vậy chúng ta phải có trí huệ để phán đoán. Không phải là nhìn người này có bao nhiêu tín chúng, có đạo tràng bao lớn thì người đó mới là người nhân, không nhất định là vậy. Như Sư phụ thượng nhân đã nói với chúng ta rằng, Ngài giảng Kinh không có thánh chúng, vì sao không có thánh chúng vậy? Bởi vì Ngài giảng trong phòng thu hình, nhưng người chân thật y giáo phụng hành thì lại rất nhiều. Đạo tràng của Ngài không lớn mà rất nhỏ, ở Hồng Kông này cũng vậy, ở Úc cũng vậy. Mỗi nơi Ngài đến đều là đạo tràng nhỏ, nhiều nhất cũng chỉ vài chục người, nhưng chúng ta không nên bị những thứ bên ngoài này làm mê hoặc, dường như ở đạo tràng nhỏ thì người này nhất định là không đủ đức hạnh, không phải vậy. Chúng ta chân thật học tập thì phải xem thực chất. Điều thứ hai là:

“Đúng người nhân, người kính sợ. Nói thẳng lời, không dễ nịnh”

Một người chân thật là người nhân, họ là một nhân vật có phẩm hạnh của Thánh Hiền, chúng ta nói là anh hùng hào kiệt. Người thông thường, phàm phu tục tử nhìn thấy họ thì ngược lại sẽ sanh tâm kính sợ, vì sao vậy? Bởi vì họ *“nói thẳng lời, không dễ nịnh”*. Họ nói chuyện rất chánh trực, có lúc cũng không úy kỵ gì, có thể nào nói thế đó, hoàn toàn không nói những lời ngon ngọt hoặc là giả vờ che đậy. Như trong “Kinh Duy Ma Cật” nói rằng: *“Trực tâm là đạo tràng”*, họ có tâm chánh trực, đến nơi đâu cũng đều nói lời ngay thẳng, cho nên người khác nghe được chưa chắc là lời dễ nghe. Nhưng bạn phải biết “Sự thật tuy mất lòng nhưng lại tốt cho việc”. Thiện tri thức của chúng ta, Thầy giáo của chúng ta nói những lời mặc dù nghe thấy dường như không dễ nghe lắm, dường như là phê bình chúng ta, nhưng nếu bạn thật sự tiếp nhận thì chính mình có thể được nâng cao. *“Không dễ nịnh”*, tức là họ sẽ không nịnh hót, sẽ không xu nịnh bất cứ người nào, vì sao vậy? Bởi vì họ thật sự làm được *“không tranh với người, không cầu ở đời”*.

Như Sư phụ thượng nhân vậy, Ngài thật sự tuyệt đối không có chút mong cầu nào đối với thế gian này. Ngài không cần tiền, không cần vật, cũng không cần đạo tràng. Ngài là một Pháp sư cả đời có ba thứ không quản, không quản người, không quản việc, không quản tài. Cái gì Ngài cũng có thể không quản, chỉ quản cái gì? Chỉ quản việc dạy học, Ngài không có mong cầu nào đối với bất cứ ai, nên đương nhiên Ngài sẽ không đi nịnh hót, sẽ không đi tăng bốc xu nịnh. Nếu khi làm việc, việc này là việc tốt thì xem chúng sanh có phước báo hay không, nếu chúng sanh có phước báo thì việc này tự nhiên làm thành công. Nếu việc đó không thành công thì đó là do chúng sanh không có phước, Sư phụ thượng nhân cũng tuyệt đối không để việc này ở trong tâm. Việc gì cũng để ở trong tâm thì khổ biết bao, nghĩ đến thành bại được mất, đó là tự mình giày vò chính mình.

Chúng ta quan sát một người từ ngôn sắc của họ, tướng mạo, cử chỉ, lời nói của họ xem người này có phải là người nhân hay không? Thật sự là người nhân từ, người chân thật có đạo đức có học vấn thì họ thật sự có thể làm được *“nói thẳng lời, không dễ nịnh”*, thật sự là tâm miệng hợp nhất, tâm địa quang minh chánh đại, tuyệt đối không đi phan duyên. Xin xem điều tiếp theo:

“Gần người hiền, tốt vô hạn. Đức tiến dần, lỗi ngày giảm”

Vì sao chúng ta phải thân cận người hiền, thân cận thiện tri thức? Bởi vì chúng ta sẽ đạt được lợi ích vô hạn. Lợi ích lớn nhất là gì? *“Đức tiến dần”*, mỗi ngày đạo đức học vấn sẽ được nâng cao. *“Lỗi ngày giảm”*, lỗi lầm sẽ càng ngày càng ít, vì sao vậy? Bởi vì mỗi ngày chúng ta đều noi theo thiện tri thức, học tập thiện tri thức, cho nên ở bên cạnh thiện tri thức là phước báo lớn nhất, thật sự là đạt được lợi ích vô hạn. Phước báo trí huệ mỗi ngày đều được tăng trưởng. Khi đức hạnh của chúng ta được nâng cao thì phước báo cũng được nâng cao, cho nên hiện nay Sư phụ thượng nhân quyết định ở lại Hồng Kông để giảng *“Kinh Hoa Nghiêm”*. Đó là phước báo vô cùng lớn của người Hồng Kông chúng ta, thật sự là *“gần người hiền, tốt vô hạn”*.

Năm nay Sư phụ thượng nhân đã tám mươi một tuổi rồi, Ngài có thể trụ ở thế gian bao nhiêu ngày nữa? Chúng ta hy vọng Ân sư thường trụ, nhưng con người đều có một ngày vô thường, chúng ta có một nhân duyên như vậy thì nhất định phải nắm chắc cơ hội này, nỗ lực học tập thiện tri thức. Cho nên khi Sư phụ giảng kinh thì mỗi ngày chúng ta đều phải thật sự lắng nghe. Khi Thiện tri thức còn tại thế nếu chúng ta lơ là, xem thường khinh suất, không cố gắng học tập, có một ngày thiện tri thức đi rồi vậy thì chúng ta thật sự sẽ vô cùng hối hận.

Muốn làm được “*gần người hiền*” thì làm thế nào mới có thể thật sự thân cận được thiện tri thức? Đây cũng là vấn đề tâm thái. Muốn thân cận thiện tri thức thì trong “Kinh A Nan Văn Sư Phật Cát Hung” đã dạy chúng ta như vậy: “*Là đệ tử không được khinh mạn lão sư, không được có ác ý với người có đạo đức*”. Nghĩa là làm một người học trò thì không được khinh mạn đối với Thầy giáo của mình. Như thế nào gọi là khinh mạn? Những điều Thầy nói chúng ta không thể y giáo phụng hành đó chính là khinh mạn Thầy giáo. Không nhất định là trên thái độ chúng ta khinh mạn Thầy giáo, đó đương nhiên là khinh mạn rồi, đó là sự khinh mạn rất nghiêm trọng, thậm chí còn muốn nói lỗi của Thầy, đó là tạo tội nghiệp, thậm chí những điều Thầy nói chúng ta không thể nỗ lực phụng hành, không nghe lời, đó gọi là khinh mạn Thầy.

Chúng ta gần người hiền là gì? Cũng phải quay lại cầu ở nơi mình, bản thân thật sự muốn nỗ lực học tập thì lão sư có thể sẽ thị hiện, có thể thường trụ ở nơi đây. Có một ngày chúng ta không muốn học nữa thì lão sư sẽ ra đi, họ sẽ không lưu lại nơi đây nữa, họ cực khổ như vậy mà chúng ta vẫn không tôn trọng họ, không nghe lời dạy bảo của họ, vậy thì ở đây làm gì nữa?

Là một đệ tử chân thật, chúng ta đều hy vọng pháp mạch của Sư phụ sẽ được truyền thừa. Chân thật muốn làm đệ tử thì mỗi người đều phải phát tâm. Làm sao để làm đệ tử tốt của Sư phụ? Phải tin tưởng Sư phụ một trăm phần trăm, không được có

một chút tư hào hoài nghi. Bạn xem khi theo Thầy, người xưa đã khuyên chúng ta, khuyên điều gì? Bạn bội phục nhất là người nào thì bạn bái người đó làm Thầy, như vậy là đúng rồi. Nếu bạn không bội phục họ thì bạn không cần phải bái họ làm Thầy, vì sao vậy? Vì bạn ở dưới hội của họ bạn cũng không thể thành tựu, vì sao không thể thành tựu? Bởi vì bạn hoài nghi đối với họ, bạn không đủ lòng tin nên những lời họ nói không có đủ tác dụng đối với bạn, hết thầy pháp do tâm tưởng sanh mà.

Trước đây có một câu chuyện như vậy, sau khi Phật Đà diệt độ, có một bà lão rất muốn có được xá lợi của Phật nên mỗi ngày đều mong cầu. Có một hôm con trai của bà đi làm ăn, có thể có cơ hội thỉnh được xá lợi, bà lão đã dặn dò con trai nhất định phải mang xá lợi về, con trai bà đã đồng ý. Kết quả bởi vì buôn bán quá bận rộn nên quên mất, trở về không thực hiện được lời hứa nên cảm thấy rất hối hận và nói rằng lần sau nhất định sẽ nhớ mang xá lợi về. Lần thứ hai đi kết quả lại quá bận nên quên mất. Trên đường trở về đột nhiên nghĩ ra “Mẹ dặn ta thỉnh xá lợi ta lại không thỉnh, phải làm sao đây? Lần này lại không thỉnh thì quá có lỗi với mẹ rồi”. Vậy là anh ta nghĩ ra một cách, đây là một biện pháp không tốt. Trên đường đi nhìn thấy người ta bán thịt chó anh ta liền mua của họ một chiếc răng chó rồi mang về nhà lừa mẹ mình. Anh ta nói: “Mẹ à, lần này con đã mang răng của Phật về cho mẹ đây”. Mẹ anh ta vừa nghe mang được răng của Phật về thì quá tốt rồi, vô cùng cung kính đem chiếc răng chó này thờ cúng trên khám thờ Phật của bà, sau đó lễ bái vô cùng thành tâm. Bà cứ bái như vậy thì thấy chiếc răng đó phát quang, răng chó cũng phát quang có cảm ứng như vậy. Vì sao lại có cảm ứng thù thắng như vậy? Kỳ thực trong lòng bà lão chiếc răng chó này chính là răng Phật. Bà xem chiếc răng chó này chính là răng Phật nên chiếc răng này đối với bà đã khởi tác dụng như răng Phật, cho nên răng chó cũng phát quang. Đây chính là do tâm tưởng sanh.

Chúng ta đối đãi với Thầy cũng cùng một đạo lý như vậy, đối với Thầy đầy đủ lòng tin. Bạn xem Thầy như Phật để đối đãi

thì đối với bạn Thầy chính là Phật, cũng giống như Phật tại thế vậy. Vậy chẳng phải giống như thời chánh pháp sao? Không cần phải than rằng hiện nay chúng ta đang ở thời kỳ mạt pháp. Kỳ thực mạt pháp, chánh pháp cũng là do tâm của bạn tưởng mà thành. Khi bạn xem Thầy như Phật để đối đãi thì trong “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Cát Hung” Phật đã dạy Ngài A Nan như vậy: *“Đối đãi với thiện tri thức như đối đãi với Phật vậy, chân thành, cung kính, tín nhiệm như vậy thì chắc chắn họ chính là Phật của bạn, nhờ họ mà bạn sẽ được độ”*. Cho nên đây đều là vấn đề của thái độ.

Bạn xem từ xưa đến nay các đệ tử truyền pháp, Sư phụ từng nhắc đến một ví dụ như vậy. Thời xưa có một lão Hòa Thượng giảng kinh thuyết pháp, dưới hội của Ngài có một đệ tử rất thích nghe Kinh, vô cùng cung kính Thầy mình. Nhưng về mặt của lão Hòa Thượng đối với ông lại không tốt, nhìn thấy ông là mắng, còn muốn đuổi ông đi không cho ông ở trong giảng đường đó nghe Kinh. Kết quả người này ở dưới cửa sổ, nấp ở dưới cửa sổ ở bên ngoài để nghe, chửi mắng cũng không chịu đi. Sau đó lão Hòa Thượng truyền pháp, đệ tử hỏi truyền cho ai? Lão Hòa Thượng nói: “Con đi ra ngoài gọi người đang ngồi ở dưới cửa sổ bên ngoài vào đây, ta sẽ truyền cho ông ấy”. Vì sao lại truyền cho ông vậy? Bởi vì người này thật sự là tràn đầy lòng cung kính, chân thành đối với Thầy, chửi cũng không chịu đi, người như vậy có thể tiếp nhận đại pháp, ông là một pháp khí. Người nông cạn không phải là pháp khí, họ không có lòng tin đối với Thầy, thậm chí là khinh mạn không cung kính vậy thì làm sao có thể truyền thừa đại pháp được chứ? Cho nên Ấn Quang Đại sư dặn dò chúng ta là mọi thứ đều phải cầu từ trong tâm cung kính. Xin xem điều tiếp theo:

“Không gần hiền, hại vô cùng. Tiểu nhân đến, trăm việc hư”

Câu này nói nếu chúng ta không thân cận thiện tri thức, không thân cận minh sư, không thân cận bạn lành thì sẽ có rất

hiện nhiều tác hại, vì sao vậy? Người xưa nói giả như một ngày không đọc sách Thánh Hiền, người xưa nói là ba ngày, ba ngày không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi đáng ghét. Hiện nay nên nói là một ngày không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi đáng ghét. Nếu một ngày không được huân tập Thánh giáo thì sẽ huân tập phiền não. Trong một ngày có hai mươi bốn giờ, một giờ không huân tập Thánh giáo thì chính là huân tập phiền não. Chúng ta nghĩ xem nếu “*không gần người hiền*”, không thân cận minh sư, bạn lành, không học tập Kinh giáo thì thật sự là phiền não tập khí sẽ ngày càng tăng trưởng, cuối cùng thật sự là mặt mũi rất khó xem, sẽ biến thành thể nào? “*tiểu nhân đến, trăm việc hư*”. Vì sao tiểu nhân lại đến? Đây là do chính bạn chiêu cảm đến, gọi là cùng loại sẽ tụ hợp với nhau. Bạn cùng loại với họ thì tự nhiên sẽ cảm ứng với nhau. Chúng ta thật sự muốn tránh xa tiểu nhân, thân cận bạn hiền thì bản thân phải hướng thiện trước, mỗi ngày phải học tập Kinh giáo. Học tập Kinh giáo chính là “*gần người hiền*”. Bạn đọc Kinh Phật chính là thân cận Phật, bạn nghe Kinh chính là thân cận Sư phụ thượng nhân.

Cho dù Sư phụ thượng nhân không ở bên cạnh nhưng mỗi ngày bạn đều có thể gặp được Ngài, Ngài ở trên truyền hình đó là hóa thân của Ngài. Chúng ta nói ngàn trăm ức hóa thân, Sư phụ thượng nhân của chúng ta cũng có thể nói là ngàn trăm ức hóa thân. Bạn ở nhà bất cứ lúc nào mở truyền hình lên, mở máy tính lên thì hóa thân của Ngài liền đến nhà của bạn, nơi nào cầu thì ứng nơi đó, mỗi ngày nghe Kinh thì đó gọi là gần người hiền. Giả sử không nghe Kinh thì cho dù bạn ở bên cạnh Sư phụ cũng không thể nói là gần người hiền, vì sao vậy? Vì lời giáo huấn của Sư phụ chúng ta không y giáo phụng hành. Khi Sư phụ còn thì chúng ta được hưởng nhờ phước của Sư phụ, Sư phụ đi rồi thì chúng ta sẽ lập tức bị đọa lạc xuống dưới. Cuối cùng là “*trăm việc hư*”, tức là làm việc gì cũng rất khó thành công, việc tiến đức tu nghiệp đều rất khó.

Hiện tại chúng ta phải hiểu phải tránh xa tiểu nhân, tiểu nhân ở đâu? Tiểu nhân, nói một câu khó nghe thì các tiết mục

trên truyền hình, các loại tạp chí, những hình ảnh đòi truy thậm chí là đi trên đường nhìn thấy những quảng cáo không tốt, những hình ảnh dẫn khởi tà tâm của con người, tất cả đều là tiêu nhân. Chúng ta phải tránh xa nó, tránh xa nó để giữ gìn tâm địa thanh tịnh thì tự nhiên sẽ cùng thiện tương ứng.

Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hồng Kông nơi đây của chúng ta nhân duyên cũng rất thù thắng, có thể mỗi ngày cùng nhau học tập. Cho nên tôi cũng rất hy vọng không phải một mình tôi ở đây giảng bài mà mọi người đều nên phát tâm. Phải biết giảng bài cũng là báo cáo tâm đắc học tập của chính mình, không phải nói ở đây làm Thầy giáo, tôi không có tư cách làm Thầy giáo. Chúng tôi ở đây chỉ là học sinh, bực giảng này là thành tựu đạo nghiệp của chúng ta cho nên phải phát tâm. Có thể giảng bài thì tận sức giảng bài, không nhất định phải ở trước máy thu hình.

Mọi người có thể định ra thời gian để cùng nhau học tập thảo luận. Chúng ta cũng có thể cùng nhau thu thập một số tài liệu giảng bài. Tốt nhất là nên dùng những tài liệu giảng bài hiện nay, mọi người đều hiểu rõ những tài liệu đó. Bao gồm những tài liệu về thiện ác, nhân quả báo ứng, còn có luân lý đạo đức, hiếu đạo. Bạn có những tài liệu như vậy thì hãy nói cho mọi người, giảng nói những ví dụ này, đem đạo lý này phân tích ra. Thông qua cách học tập như vậy thì bản thân sẽ được nâng cao. Như vậy thì chúng ta sẽ trở thành một đoàn thể thiện lành. Mỗi ngày nghe Kinh thánh pháp, đây là bạn tốt, bạn tốt tụ hội cùng nhau, chúng ta ở đây gọi là gần người hiền. Sau khi Sư phụ thượng nhân trở về, mỗi ngày chúng ta đến nghe Kinh, nghe Kinh xong thì nên thảo luận, chúng ta đem những vấn đề không hiểu rõ ra cùng nhau ngồi thảo luận thì có thể sẽ hiểu rõ. Sau đó chú trọng thực hành thì đạo tràng này chính là đạo tràng chánh pháp. Mọi người ở đây có thể đoàn kết, hòa mục, trì giới, tu thiện, đây chính là tăng đoàn hòa hợp. Thật sự xuất hiện một tăng đoàn hòa hợp như vậy thì thế giới này được cứu rồi, Phật Pháp có thể được hưng thịnh. Ở đây tôi đã giới thiệu xong chương “*Thân nhân*”, chương này vô cùng quan trọng.

Tiếp theo chương cuối cùng là nói về học văn, tức là “*Có dư sức thì học văn*”, tổng cộng có mười hai điều. Chương này nói sáu phương diện phía trước: Hiếu, Đễ, Cần, Tín, Ái chúng, Thân nhân đều làm được rồi, nỗ lực đi làm, cũng đạt được những thành tích nhất định, vậy đã đủ chưa? Vẫn chưa đủ, vẫn còn phải học văn. Ở đây nói học văn là học tập Kinh điển Thánh Hiền. Những lời giáo huấn của Thánh Hiền đều được thể hiện trong những văn tự này, dùng văn chương để diễn đạt đạo lý.

Không học văn mà cứ đi làm thì phương hướng thường sẽ bị sai lệch, cho nên học văn vô cùng quan trọng. Bạn xem “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” của nhà Nho nói rằng: “*Con cháu tuy ngu nhưng Kinh sách không thể không đọc*”, tức là cho dù con cháu của chúng ta rất ngu dốt, tư chất rất kém nhưng cũng phải bảo chúng đọc Kinh sách, cũng phải bảo chúng học văn. Văn ở đây không phải chỉ văn của văn nghệ mà ở đây là Kinh điển của Thánh Hiền, bảo chúng học tập Kinh sách, học tập lời giáo huấn của Thánh Hiền. Cho dù tư chất của chúng rất kém thì chúng cũng không đi làm đường, tư chất tốt thì chắc chắn đời này sẽ thành Thánh thành Hiền.

Nhà Phật cũng rất xem trọng điều này. Trong “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Cát Hung” có nói rằng: “*Đạo không thể không học, Kinh không thể không đọc, việc thiện không thể không làm*”, hành thiện thì phải thực hành, Đạo và Kinh đều phải học, đều phải niệm, đều phải đọc, đó chính là học văn, cho nên có thể thấy nó vô cùng quan trọng. Trong học văn phải chú ý thực hành, thực hành đồng thời cũng phải học văn, đạt được thực hành hợp nhất với học văn. Thực hành là hành, hành môn, học văn là giải môn, giải hành đều quan trọng, hai phương diện này đều không thể khuyết thiếu. Xin xem điều thứ nhất, ở đây chia thành mười hai điều, điều thứ nhất là:

“*Không gắng làm, chỉ học văn. Chỉ bề ngoài, thành người nào*”

Chúng ta đọc tiếp điều thứ hai để giảng cùng một thể.

“Nếu gắng làm, không học văn. Theo ý mình, mù lẽ phải”

Ở đây nói thực hành và học văn phải chú trọng đồng thời cùng nhau, nếu “*không gắng làm*”, bạn không làm sáu điều phía trước Hiếu, Đễ, Cần, Tín, Ái chúng, Thân nhân, bạn không nỗ lực đi làm, bạn chỉ học văn. Học “Đệ Tử Quy” bạn có thể giảng, có thể thuộc nhưng đều không làm được vậy thì là gì? “*Chỉ bề ngoài, thành người nào*”. Cái tăng trưởng không phải là đạo đức học văn mà là tăng trưởng tập khí phù hoa của bạn, vậy thì thành người như thế nào? Cho nên không nên chỉ chú trọng học văn, đặc biệt là phần tử tri thức. Hiện nay nói học Phật, học Phật đều biến thành Phật học. Họ làm là Phật học, họ có thể hiểu được lịch sử của Phật giáo, hiểu rất nhiều, hiểu được một số đại Kinh đại Luận của Phật giáo, giảng nói đâu đâu cũng là đạo nhưng lại không làm được. Chúng ta nói giảng nghe hay thì nhiều nhất chỉ là một nhà Phật học, giảng không hay thì là cái gì? Là tiêu khiển Phật Pháp. Coi Phật Pháp là một môn để mình dùng làm một công cụ để khoe khoang, dùng để tiêu khiển. Đây là điều mà Sư phụ thượng nhân của chúng ta phê bình.

“*Nếu gắng làm, không học văn*”, bạn chỉ thực hành, chỉ làm những điều phía trước có tốt không? Rất tốt. Nếu không học văn, tức là không học lời giáo huấn của Thánh Hiền thì sẽ thường đi sai đường, vì sao lại đi sai đường? Bởi vì bạn làm theo kiến giải của mình, đối với chân lý sẽ “*mù lẽ phải*”, tức là hồ đồ, không biết phương hướng. Cho nên vì sao nhất định phải học “Đệ Tử Quy”. Học “Đệ Tử Quy” chúng ta mới có thể làm tốt từng điều trong “Đệ Tử Quy”. Giả sử mọi người không thảo luận, không học tập thì chúng ta làm sao biết phải bắt tay từ đâu? Bản thân có tập khí tật xấu chúng ta làm sao biết được?

Tiếp theo chúng tôi sẽ giảng “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”. “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” nằm trong bộ “Đạo Tạng”, Kinh điển của Đạo gia, nói về việc chúng ta khởi tâm động niệm, đoạn ác tu thiện. Nếu chúng ta không học tập thì chúng ta làm sao biết rốt cuộc chúng ta khởi tâm động niệm là

thiện hay là ác? Chúng ta sẽ hồ đồ, đây gọi là “mù lẽ phải”, cho rằng chính mình đang làm việc thiện, mà không biết chính mình đang tạo ác. Xin xem điều tiếp theo:

“Cách đọc sách, có ba điểm. Tâm mắt miệng, tin đều trọng”

Người xưa học tập Kinh điển Thánh Hiền, đương nhiên chủ yếu là đọc sách. Đọc sách chính là phương pháp học tập. Ở đây nói “có ba điểm”, ba điểm là tâm, mắt, miệng. Tâm, phải dùng tâm, chuyên tâm đọc sách, đầu óc cũng không được nghĩ đến những chuyện tạp khác. Mắt chú ý Kinh văn, miệng thì ngâm vịnh đọc tụng, đây là ba điểm. Niệm Kinh Phật thì điểm này cũng vô cùng quan trọng. Chúng ta niệm Kinh Phật thì mấu chốt là phải chuyên tâm, chuyên tâm như thế nào? Tức là tâm mắt miệng đều phải thu nhiếp ở trong đó. Khi tâm chúng ta chuyên chú ở trong đó, mắt nhìn Kinh văn, miệng niệm Kinh văn, sáu căn đều được thu nhiếp, cho nên có thể nói là: “Thu nhiếp sáu căn”. Kinh văn nói đều là nội dung thuần tịnh thuần thiện, tâm chúng ta đang ở trong cảnh giới thuần tịnh, đây gọi là “tịnh niệm tiếp nối”.

“*Tin đều trọng*” tức là chúng ta nhất định phải làm được. Tâm mắt miệng ba điểm đều phải làm được đạt tiêu chuẩn. Chữ “*Tín*” này cũng có thể giải thích là lòng tin, tức là chúng ta đọc sách phải có lòng tin. Nếu đọc sách không có lòng tin thì đến giữa chừng thường sẽ không đọc tiếp được nữa, sẽ bỏ dở. Tâm mắt miệng cộng thêm lòng tin thì đọc sách nhất định sẽ rất hiệu quả. Chúng ta không những nhất định sẽ đọc tốt sách thế gian, mà đối với Kinh Phật đọc đều có thể khai ngộ. Sáu căn của bạn có thể thu nhiếp, ví dụ nói đọc “Kinh Vô Lượng Thọ”, mỗi ngày đọc một lần, Sư phụ thượng nhân khuyên chúng ta phải đọc ba ngàn lần, dùng cách đọc sách này để đọc, thu nhiếp sáu căn, như vậy thì có thể khai ngộ. Tiếp theo xin xem câu:

“Mới đọc đây, chớ thích kia. Đây chưa xong, kia chớ đọc”

Ở đây nói trong phương pháp đọc sách phải hiểu được “nhất môn thâm nhập trường thời huân tu”. Đọc cuốn sách này, ví dụ nói hiện nay chúng ta học tập “Đệ Tử Quy” thì phải đem cuốn sách này đọc cho thấu đáo, không được đọc cuốn này lại hâm mộ cuốn kia. Cuốn này chưa đọc xong “*đây chưa xong*”, cuốn sách này vẫn chưa đọc xong lại bắt đầu đọc cuốn khác. Nếu như vậy thì hai bên đều không làm tốt, hai cuốn sách đều không đọc tốt. Cho nên sách không nhất định phải đọc nhiều, mấu chốt là chúng ta phải tinh chuyên. Bạn xem Tăng Quốc Phiên tiên sinh ông từng nói rằng: “*Trên bàn không được để nhiều sách*”. Trên mặt bàn không được để quá nhiều sách, dù sao thì nhiều sách bạn cũng không đọc hết, bạn để nhiều sách ngược lại sẽ ảnh hưởng đến tâm thanh tịnh của bạn. Bạn đang đọc cuốn này lại xem cuốn kia thì tâm này sẽ loạn, không thể chân thật hạ công phu vững chắc trên từng cuốn sách được. “*Trên bàn không được để quá nhiều sách nhưng trong tâm không thể thiếu sách*”, đọc sách xong phải để ở trong tâm. Điều này đáng để chúng ta học tập.

Chúng ta học tập Kinh giáo, lão Pháp sư quy định cho chúng ta phải học những khóa trình này, những khóa trình căn bản là “Đệ Tử Quy” của nhà Nho, “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” của nhà Đạo, “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo” của nhà Phật, ba môn khóa trình căn bản này không nhiều. Chúng ta thật sự cảm được cái gốc vững chắc trong ba môn này cộng thêm “Kinh Vô Lượng Thọ” thì đời này bạn sẽ thành tựu, chắc chắn vãng sanh Tịnh Độ. Cho nên người chân thật biết học không nhất định phải xem quá nhiều. Tôi dạy học ở trong trường đại học tôi cũng khuyên mọi người điều này, khuyên các nghiên cứu sinh tiến sĩ của tôi, những người cùng tôi làm luận văn tiến sĩ, tôi cũng quy định cho họ đọc sách, đọc luận văn không cần quá nhiều. Tôi khoanh cho họ vài điều để họ đọc, mỗi một điều đọc trên mười lần, thật sự đọc thông rồi thì đọc tiếp phần thứ hai, họ học rất nhanh vì dùng phương pháp rất chuẩn xác, đây đều là

điều mà cổ Thánh tiên Hiền dạy bảo chúng ta. Xin xem điều tiếp theo:

“Thời gian ít, gắng dụng công. Công phu đủ, đọc liền thông”

Câu này nói đọc sách phải cho mình kỳ hạn rộng rãi, kỳ hạn không thể quá gấp gáp, quá gấp thì áp lực trong tâm sẽ rất nặng. Như cuốn sách này dày như vậy trong ba ngày tôi phải xem xong, gấp gáp như vậy sẽ rất vất vả, sách phải xem từ từ. Sư phụ thượng nhân đọc sách, tôi từng đến phòng sách của Ngài cầm lên một cuốn “Tông Kính Lục”. Đây là tinh hoa trong “Đại Tạng Kinh” do Vĩnh Minh Đại sư hội tập. Cuốn “Tông Kính Lục” này Hoàng đế Ung Chính đã làm “Tông Kính Đại Cương”, đem một trăm quyển “Tông Kính Lục” của Đại sư Vĩnh Minh hội tập thành hai mươi quyển tinh hoa, nhưng một quyển cũng rất dày. Tôi vừa mở ra xem thì thấy Sư phụ đánh dấu từng điều trên cuốn Kinh đó, dùng bút đỏ, dùng bút chì, dùng bút dạ quang để đánh dấu từng điều một, còn có một số ghi chú, bên cạnh có viết chữ, vô cùng cẩn thận. Tôi đã hỏi Sư phụ là: “Thưa Sư phụ, Sư phụ xem sách như vậy thì xem đến khi nào ạ?” Từng trang từng trang như vậy, một trang giấy ít nhất phải xem hai giờ đồng hồ, cách xem như vậy. Sư phụ nói: “Vậy thì từ từ xem, mỗi ngày đều xem”.

“Thời gian ít, gắng dụng công”, không cần quy định khi nào thì đọc xong, nhưng mỗi ngày ta đều xem thì những điều nói trong Kinh giáo sẽ hoàn toàn thâm nhập, thể hội một cách tường tận, thật sự đạt được lợi ích. Nếu như nuốt trọn quả táo, cách đọc như vậy thì không đạt được thọ dụng chân thật. Cho nên đọc sách “*công phu đủ, đọc liền thông*”. Bạn xem Sư phụ thượng nhân khuyên chúng ta đọc “Kinh Vô Lượng Thọ” ba ngàn lần, mọi người phải thật sự đọc mới được. Mỗi ngày đọc một quyển, một năm hơn ba trăm ngày, mười năm thì có thể đọc được ba ngàn lần. Việc này không cần quá phức tạp, một ngày đọc một bộ, tức là một giờ, nếu có thời gian một ngày đọc ba bộ thì ba

năm sẽ hoàn thành. Chu Hy nói: “*Đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu*”. Bạn công phu đủ rồi thì tức khắc sẽ thông suốt, chữ thông này là thông của khai ngộ, bỗng chốc liền thông đạt. Mời xem câu tiếp theo:

“Tâm có nghi, thì chép lại. Học hỏi người, mong chính xác”

Câu này ý nói, nếu trong quá trình chúng ta đọc sách có hoài nghi thì nhất định phải đi thỉnh giáo người khác. Nếu không có người thì phải lập tức lấy một cuốn sổ nhỏ ghi chép lại, gặp được người thì khiêm tốn thỉnh giáo họ. Phải biết khiêm tốn tiếp nhận lời chỉ dạy. Cho dù là học vấn đạo đức có cao hơn nữa thì cũng đều có những thứ mà chúng ta không biết. Cho nên gặp được người trong nghề thì nhất định phải xin họ chỉ dạy. “*Mong chính xác*”, mong hiểu được hàm nghĩa chân thực chính xác, không được dựa vào ý của mình để lý giải kinh điển, sẽ hiểu sai ý nghĩa, hiểu sai mà sau đó còn phải lên giảng bài, giảng sai rồi vậy thì sẽ làm người khác hiểu lầm, khiến người ta hiểu sai, nếu như trong Phật Pháp thì nhân quả đó rất đáng sợ, sẽ bị đọa làm chồn năm trăm kiếp, giảng sai một chữ sẽ bị đọa làm chồn năm trăm kiếp. Cho nên lúc bình thường chúng ta nên có một cuốn sổ nhỏ, đọc Kinh, học tập có vấn đề gì thì ghi chép lại. Ở đây mỗi tuần Sư phụ thượng nhân đều có một buổi giải đáp học Phật, mọi người đều có thể đem vấn đề đó viết ra đưa cho Sư phụ giải đáp. Như vậy sẽ giúp chúng ta càng hiểu rõ hơn, đối với phương hướng, mục tiêu trên các phương diện học Phật sau này sẽ càng rõ ràng hơn. Xin xem điều tiếp theo:

“Gian phòng sạch, vách tường sạch. Bàn học sạch, bút nghiên ngay”

Điều tiếp theo là:

“Mực mài nghiêng, tâm bất chánh. Chữ viết ẩu, tâm không ngay”

Ở đây nói chúng ta nghiên cứu học vấn thì trong nhà, trong phòng sách của mình phải giữ gìn gọn gàng sạch sẽ. “*Gian phòng sạch*”, phòng ốc phải sạch sẽ, thường xuyên quét dọn vệ sinh, vách tường rất sạch sẽ, rất thoáng mát thì tâm sẽ tương đối dễ chịu, đọc sách cũng có thể tương đối tập trung. Nếu một căn phòng lộn xộn, lộn xộn thì tâm sẽ không thể thanh tịnh, hiệu quả đọc sách cũng không tốt. “*Bàn học sạch, bút nghiên ngay*”, tức là thời xưa của chúng ta đều có bàn nhỏ uống trà hoặc là bàn học, đây đều là bàn, bàn phải sạch sẽ, không được để có bụi bẩn. Có bụi bẩn phải thường lau chùi, thông qua việc lau chùi bụi, phải hiểu được lau chùi ô nhiễm trong tâm mình, ngộ ra đạo lý trong khi làm việc. “*Mực nghiên*” của chúng ta, người xưa dùng bút lông, dùng nghiên mài mực để viết chữ, tất cả những văn phòng phẩm này đều phải đặt ngay ngắn. Không những đồ vật trong phòng sách phải để ngay ngắn mà tất cả dụng cụ trong gia đình bao gồm cả phòng ngủ, phòng khách, nhà bếp, tất cả những thiết bị bài trí đều phải cố gắng giữ gìn sạch sẽ, cố gắng gọn gàng ngăn nắp. Vì sao phải giữ gìn ngăn nắp chỉnh tề như vậy? Đó là vì hết thảy pháp đều do tâm tướng sanh, mà hết thảy pháp cũng có tác dụng đối với tâm. Nếu tâm của chúng ta không chỉnh tề không thanh tịnh thì hoàn cảnh của chúng ta cũng không sạch sẽ không thanh tịnh, giữ gìn hoàn cảnh xung quanh sạch sẽ thanh tịnh cũng có thể giúp giữ gìn tâm của chúng ta trong sạch thanh tịnh. Đây đều là bổ trợ cho nhau. Trong Kinh Phật nói với chúng ta: “*Tâm tịnh thì cõi nước tịnh*”, cõi nước là gì? Những dụng cụ trong nhà của bạn chính là cõi nước của bạn, nếu tâm bạn tịnh rồi thì cõi nước tự nhiên sẽ tịnh. Nếu dụng cụ trong nhà bạn không sạch thì chính là lúc bạn phải phản tỉnh, tâm ta có lẽ không tịnh.

Câu phía sau nói “*Mực mài nghiêng, tâm bất chánh*”, mực của bạn, trên nghiên đều có một cây mực, một thỏi mực, một thỏi mực mài mà nghiêng. Bạn biết vì sao mài bị nghiêng không? Bởi vì chúng ta không tập trung, tâm không chánh thì sẽ mài nghiêng. Vì sao tâm không chánh? Trong tâm có vật nên không

chánh. Như trong sách “Đại Học” nói rằng: “*Người học phải hiểu được thành ý chánh tâm.*” Nếu trong tâm có sợ hãi, có lo âu, có những thứ tham sân si mạn, có những ý niệm ở trong đó thì tâm liền bất chánh. Muốn đem tất cả những ý niệm này trừ bỏ sạch sẽ thì phải để tâm vắng lặng, không nghĩ bất cứ điều gì thì tâm sẽ đoan, sẽ chánh. Viết chữ cũng phải ngay ngắn cung kính, chữ không cung kính chứng tỏ tâm chúng ta không cung kính, đây là bệnh. Đặc biệt nếu chúng ta chép Kinh Phật, chép Kinh điển thì viết chữ phải dùng lối chữ chính khẩu, không thể dùng lối chữ thảo, viết chữ thảo người khác xem sẽ không hiểu, như vậy còn không cung kính với Kinh điển. Bạn xem Sư phụ thượng nhân viết chữ đều vô cùng ngay ngắn, viết từng chữ từng chữ, vừa nhìn liền biết sự tu dưỡng của sư phụ rất cao. Tiếp theo xin xem:

“Xếp sách vở, chỗ cố định. Đọc xem xong, trả chỗ cũ. Tuy có gấp, xếp ngay ngắn. Có sai hư, liền tu bổ”

Mấy điều này ý nói chúng ta đối với sách, nếu đọc sách hay thì nhất định phải tôn trọng sách, biểu hiện ở chỗ bạn “*xếp sách vở*” đều phải có một nơi cố định, không được để lung tung. Lấy một cuốn sách từ giá sách ra, sau khi xem xong “*đọc xem xong*” phải trả lại đúng vị trí ban đầu. Cho dù bạn có việc gấp phải đi ngay thì cũng phải tiện tay gấp sách lại, đặt lên giá sách “*xếp ngay ngắn*”. Như vậy là tu tâm cung kính của chính mình đối với hết thảy sự vật, cũng là tu dưỡng sự điềm tĩnh của chính mình. Sách “*có sai hư*”, thời xưa không dễ dàng có được quyển sách, kỹ thuật in ấn không phát triển nên nhất định phải tu sửa sách cho tốt. Hiện nay đối với một số Kinh điển quý giá chúng ta phải biết trân quý chúng, có chỗ hư rách cũng nên sửa lại, sửa lại nó cho tốt. Thật sự cung kính đối với sách chính là cung kính đối với pháp, kính pháp mới có thể được pháp, tu nhân như thế nào thì được quả như vậy. Điều cuối cùng là:

“Không sách Thánh, bỏ không xem. Che thông minh, hư tâm trí”

Ở đây nói, không phải kinh sách của Thánh Hiền thì không nên xem, đặc biệt là những sách dạy con người tham sân si mạn, sát đạo dâm vọng, còn bao gồm một số hình ảnh trong các tiết mục trên đài truyền hình, mạng Internet hiện nay, tất cả những thứ này đều không xem, vì sao vậy? Vì nó “*Che thông minh, hư tâm trí*”, nó khiến tâm thuần tịnh thuần thiện của chúng ta bị ô nhiễm. “*Thông minh*” là trí huệ của chúng ta, trí huệ vốn có của chúng ta bị nó che kín mất. Cho nên phi lễ không nhìn, phi lễ không nghe, phi lễ không nói, phi lễ không làm, đây đều là những điều mà chúng ta nên làm. Ở đây tôi đã giảng xong chương cuối cùng này rồi, câu cuối cùng là kết khuyến, tức là cuối cùng khuyến khích mọi người.

“Chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được”

Tức là phải hiểu vốn dĩ chúng ta và Thánh Hiền nhân thật sự là không hai không khác, do vậy nên khởi tâm phát nguyện noi theo các bậc Thánh Hiền nhân, nếu không noi theo các bậc Thánh Hiền mà cam tâm đọa lạc, đó chính là tự chê tự bỏ. Đừng tự chê tự bỏ, các bậc Thánh Hiền có thể làm được thì chúng ta cũng có thể làm được, Phật Bồ Tát có thể làm được thì chúng ta cũng có thể làm được. “*Dần làm được*”, tức là từ từ làm từng bước một. “*Thuần*” tức là khắc phục tập khí tật xấu của chính mình, thuần phục những phiền não của chính mình, dần dần khắc phục được ý niệm thì chính là Thánh nhân. Trên ý niệm thì khắc phục được ác niệm, phiền não của bản thân, trên hành vi thì trừ bỏ đi những tập khí tật xấu của mình vậy thì có thể làm được giống như các bậc Thánh Hiền, tu đức lập nghiệp chúng ta nhất định có thể thành tựu. Cho dù đời này chúng ta hy vọng cầu sanh Tịnh Độ, làm Phật làm Bồ Tát, chỉ cần chúng ta thật sự có lòng tin, lập định chí nguyện thì đây cũng không phải là việc khó.

Cuối cùng hy vọng mọi người cùng nhau cố gắng, chúng ta cùng nhau tinh tấn trên con đường Thánh Hiền, trên con đường thành Phật, thành Bồ Tát. Xin cảm ơn mọi người! A Di Đà Phật!

-HẾT-